

Bản án số: 08/2018/HSST

Ngày: 06/02/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông MP Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Văn Nghiêm.

Ông Nguyễn Vĩnh Thạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Kiệt - Cán bộ Tòa án nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận M tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Đồi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận M xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80/2017/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng K; sinh năm 1986.

Nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã TR, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở: số 31B đường N, phường X, quận N, TP. Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: sửa điện lạnh.

Họ và tên cha: Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1960 (sống).

Họ và tên mẹ: Lương Thị V, sinh năm 1962 (sống).

Anh chị em ruột có 04 người, lớn sinh năm 1984 nhỏ sinh năm 1994.

Họ tên vợ: Trần Bạch P, sinh năm 1984;

Con có 01 người sinh năm 2011;

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/11/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận M, thành phố Cần Thơ.

2. Họ và tên: Nguyễn Kim H; sinh ngày: 03/6/1990;

Nơi ĐKTT: 18/6 M, khu vực 6, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ;

Chỗ ở: khu vực 6, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ;

Nghề nghiệp: làm thuê;

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 07/12;

Họ và tên cha: Nguyễn Kim H, sinh năm: 1963 (sống);

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Hoàng Oa, sinh năm: 1968 (sống);

Anh, chị, em ruột: có 02 người, lớn sinh năm 1988; nhỏ sinh năm 1990

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/11/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận M.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

1/ **Nguyễn Phong D**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: khu vực TH, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ.

2/ **Nguyễn Thanh Ph**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: khu vực TH, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ.

3/ **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: khu vực TH, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ **Trần Bạch P**, sinh năm 1984.

Đăng ký thường trú: 35 HC, phường A, quận N, TP. Cần Thơ.

Địa chỉ: số 31B đường N, phường X, quận N, TP. Cần Thơ

2/ **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: khu vực TH, phường T, quận M, TP. Cần Thơ.

3/ **Ngân hàng X**.

Đại diện theo ủy quyền bà **Nguyễn Thị Kim OA** – Chức vụ giám đốc phòng giao dịch H.

Địa chỉ: 172 AX, phường H, quận N, TP. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do anh Nguyễn Phong D, sinh năm 1998, cư trú khu vực TH, phường T, quận M có nợ tiền của Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1986, cư trú số 31B, đường N, khu vực 7, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ nên vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/11/2017 K muốn tìm D để lấy tiền thì lúc này có Nguyễn Kim H sinh năm 1990, cư trú khu vực 6, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ đến nhà K nên K rủ H đi đến quận M chơi, H đồng ý, K điều khiển xe ô tô biển số 65A – 11744 chở H đi được một đoạn thì gặp anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1993 cư trú khu vực TH, phường T, quận M, K nói K đi quận M nên Tơ hỏi đi nhờ xe để về nhà, K đồng ý và điều khiển xe chở H và anh Tơ về hướng quận M, trên đường đi thì K có nói cho H và anh Tơ biết là đi tìm anh D để lấy tiền. Khi đi đến khu vực Thới Mỹ, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ thì Tơ phát hiện D đang nằm

ngủ tại tiệm sửa xe Knh do anh Huỳnh Quốc Huy làm chủ, Tơ kêu K dừng xe lại và cả ba người đi xuống xe, K đi đến chỗ anh D đang nằm ngủ chửi anh D “đụ má mày còn trốn nữa không” và dùng tay nắm tay anh D kéo dậy, sau đó, tay phải K nắm tay anh D, tay trái thì nắm lấy áo bên vai phải của anh D và lôi kéo anh D ra ngoài sân khoảng 10m thì anh D chống cự lại, quỵ xuống đất không chịu đi theo K, K dùng tay nắm lấy cổ áo sau gáy anh D kéo anh D đứng dậy và lôi đi nhưng anh D giãy giụa không đi, lúc này, H chạy đến nắm lấy cổ tay trái của anh D để hỗ trợ cho K lôi anh D đi đến xe ô tô của K đậu cách đó khoảng 30m. K nắm kéo D cùng H đẩy D lên xe và đóng cửa xe lại. Khi đưa được D lên xe thì H ngồi sau dùng tay ôm và nắm chặt hai tay D ra phía trước (kiểu chéo số 8) không cho bỏ chạy. Cùng lúc K dùng lời lẽ thô tục chửi “đụ má mày thiếu nợ mày trốn tao hả” làm D sợ nên kêu K chở về nhà cha mẹ ruột tại khu vực TH, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ để mẹ D đứng ra trả tiền. Khi đến nơi K và H chửi thề lớn tiếng buột ông Nguyễn Thanh Ph là cha ruột của D trả nợ với số tiền 14.000.000đ, ông MP đang viết giấy nhận nợ theo yêu cầu của K, H cam kết lúc 12 giờ ngày hôm sau sẽ trả đủ. Mặt khác, khi D bị bắt đưa lên xe thì có ông Nguyễn MP nhìn thấy nên trình báo Công an phường T vụ việc. Sau đó K, H bị bắt quả tang.

Tang vật tạm giữ gồm: 01 con dao tự chế dài 28cm, cán gỗ, lưỡi kim loại trắng; 01 giấy biên nhận nợ của Nguyễn Phong D ngày 21/9/2017; 01 giấy cam kết trả nợ của ông Nguyễn Thanh Ph; 01 CMND số 362349047 tên Nguyễn Minh T; 01 căn cước công dân số 092090001090 tên Nguyễn Kim H và 01 giấy phép lái xe số 920155005913 tên Nguyễn Hoàng K; 01 áo gió màu đen; 01 điện thoại Iphone 6 màu đỏ đen; 01 điện thoại màu xanh Nokia model TA-1030; 01 xe ô tô biển số 65A – 11744, số máy: G4FAFS953274, số khung: 412AG6641658; 01 giấy kiểm định xe số 2495637; 01 giấy phô tô đăng ký xe số 017171 tên Trần Bạch P.

Trách nhiệm dân sự: Phía bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Đối với Nguyễn Minh T chỉ đồng ý cùng K đi tìm D đòi tiền mà không tham gia hành vi phát sinh bắt người nên không có cơ sở xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 28 tháng 12 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân quận M đã truy tố Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Kim H có hành vi phạm tội và lý lịch như trên ra trước Tòa án nhân dân quận M để xét xử về tội “*Bắt người trái pháp luật*” theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận M trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng.

Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo K từ 09 đến 12 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo H từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã Ki báo phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Xét lời Ki nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời Ki trong quá trình điều tra, phù hợp với lời Ki của những người làm chứng, lời Ki của người bị hại, lời Ki người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các chứng cứ, tài liệu được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Khoảng 16h30 phút, ngày 09/11/2017 tại tiệm sửa xe Knh do anh Huỳnh Quốc Huy làm chủ tại khu vực Thới Mỹ, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ thì Tơ phát hiện D đang nằm ngủ, Tơ kêu K dừng xe lại và cả ba người đi xuống xe, K đi đến chỗ anh D đang nằm ngủ chửi anh D và dùng tay nắm tay anh D kéo dây. Sau đó, tay phải K nắm tay anh D, tay trái thì nắm lấy áo bên vai phải của anh D và lôi kéo anh D ra ngoài sân khoảng 10m thì anh D chống cự lại, quỵ xuống đất không chịu đi theo K, K dùng tay nắm lấy cổ áo sau gáy anh D kéo anh D đứng dậy và lôi đi nhưng anh D giãy giụa không đi, lúc này, H chạy đến nắm lấy cổ tay trái của anh D để hỗ trợ cho K lôi anh D đi đến xe ô tô của K đậu cách đó khoảng 30m. K nắm kéo D cùng H đẩy D lên xe ô tô và đóng cửa xe lại. Khi đưa được D lên xe thì H ngồi sau dùng tay ôm và nắm chặt hai tay D ra phía trước (kiểu chéo số 8) không cho bỏ chạy.

Các bị cáo K và H đã có các hành vi dùng vũ lực như túm cổ áo, lôi kéo và đe dọa D, bắt D lên xe ô tô trái ý muốn. Như vậy, đã phạm vào tội bắt người trái pháp luật.

Hành vi trên của các bị cáo làm ảnh hưởng an ninh trật tự an toàn trong xã hội. Do đó, Viện kiểm sát quận M truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bản thân gây ra. Các bị cáo biết hành vi xâm phạm trực tiếp đến quyền tự do, dân chủ của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Điều đó thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật của các bị cáo. Hành vi của các bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, làm khổ cho gia đình người thân và tự đánh mất tương lai của mình. Để có tác dụng giáo dục răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, giúp

đỡ các bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra các bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải; nhân thân chưa tiền án tiền sự. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là phù hợp. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên được xem xét đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tuy nhiên, với mức độ phạm tội bị cáo K là người khởi xướng khi gặp anh D đang nằm ngũ thì K là người trực tiếp lôi kéo anh D, chửi anh D uy hiếp tinh thần đối với anh D. Do đó, hình phạt bị cáo K là cao hơn so với bị cáo H.

[5] Đối với Nguyễn Minh T chỉ đồng ý cùng K đi tìm D đòi tiền mà không tham gia hành vi phát sinh bắt người nên không xử lý là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao tự chế dài 28cm, cán gỗ, lưỡi kim loại trắng;

Tịch thu tiêu hủy 01 áo gió màu đen (các bị cáo Kì nhận không biết của ai và hiện tại không còn giá trị sử dụng);

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 giấy biên nhận nợ của Nguyễn Phong D ngày 21/9/2017 và 01 giấy cam kết trả nợ của ông Nguyễn Thanh Ph;

Trả lại cho Nguyễn Minh T 01 CMND số 362349047;

Trả lại cho Nguyễn Kim H 01 căn cước công dân số 092090001090;

Trả lại cho Nguyễn Hoàng K 01 giấy phép lái xe số 920155005913;

Trả lại cho bị cáo K 01 điện thoại Iphone 6 màu đỏ đen;

Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại màu xanh Nokia model TA-1030;

Trả lại cho chị Trần Bạch P: 01 xe ô tô biển số 65A – 11744, số máy: G4FAFS953274, số khung: 412AG6641658; 01 giấy kiểm định xe số 2495637; 01 giấy phô tô đăng ký xe số 017171 tên Trần Bạch P.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung 2009;

Tuyên bố: Nguyễn Hoàng K và Nguyễn Kim H phạm tội “Bắt người trái pháp luật”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 123; Điểm g, h, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46; Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Hoàng K 07 (bảy) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 09/11/2017.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 123; Điểm g, h, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46; Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Kim H 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 09/11/2017.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều 41 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung 2009; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao tự chế dài 28cm, cán gỗ, lưỡi kim loại trắng và 01 áo gió màu đen;

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 giấy biên nhận nợ của Nguyễn Phong D ngày 21/9/2017 và 01 giấy cam kết trả nợ của ông Nguyễn Thanh Ph;

Trả lại cho Nguyễn Minh T 01 CMND số 362349047;

Trả lại cho Nguyễn Kim H 01 căn cước công dân số 092090001090;

Trả lại cho Nguyễn Hoàng K 01 giấy phép lái xe số 920155005913;

Trả lại cho Nguyễn Hoàng K 01 điện thoại Iphone 6 màu đỏ đen;

Trả lại cho Nguyễn Kim H 01 điện thoại màu xanh Nokia model TA-1030;

Trả lại cho chị Trần Bạch P: 01 xe ô tô biển số 65A – 11744, số máy: G4FAFS953274, số khung: 412AG6641658; 01 giấy kiểm định xe số 2495637; 01 giấy phô tô đăng ký xe số 017171 tên Trần Bạch P (đã qua sử dụng).

Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng K và Nguyễn Kim H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Nhà tạm giữ CA Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

MP Văn Chính

